

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH KHÊ

Số: 1169/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tĩnh Khê, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính tiền bồi thường và Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi
(Phương án đợt 10)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TỊNH KHÊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật Đất đai số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành

Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc cho phép tiếp tục thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, người có thẩm quyền và áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi;

Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Quảng Ngãi đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 1571/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi; Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi và Quyết định số 1894/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh nguồn vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi;

Căn cứ Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi là thủy sản và mức bồi thường, hỗ trợ chi phí di dời đối với vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 118/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành quy định điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành quy định về hạn mức giao đất ở, đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hạn mức giao đất để công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông

nghiệp do tự khai hoang; hạng mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân; quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 37/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở công trình xây dựng khi nhà nước thu hồi đất vì mục đích Quốc phòng, an ninh lợi ích quốc gia, công cộng để phát triển kinh tế - xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định mức hỗ trợ đào tạo nghề và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 7475/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu và Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phần còn lại phía Bắc thành phố Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 7380/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt phương án dồn điền đổi thửa và chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng Cây Giá, thôn Khánh Lâm, xã Tịnh Thiện;

Căn cứ Hợp đồng số 150/2023/HĐ-GPMB ngày 24/5/2023 về việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư (bao gồm tuyển chính, các khu tái định cư, điểm cải táng mồ mả, công trình công cộng) phục vụ công tác GPMB dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh và xã Tịnh An, xã Tịnh Thiện, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 2524/STC-QLGCS ngày 06/4/2026 của Sở Tài chính về việc thông báo đơn giá gạo tẻ Quý I năm 2026 để tính hỗ trợ ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất số 448, 477/TB-UBND ngày 24/12/2025 của UBND xã Tịnh Khê về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 614/TB-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tịnh Khê về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 471/TB-UBND ngày 17/6/2026 của UBND xã Tịnh Khê về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 477/TB-UBND ngày

24/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Tịnh Khê về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1894/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh nguồn vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi;

Căn cứ Biên bản kiểm kê đất đai, hoa màu, vật kiến trúc,... do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh lập được hộ dân, UBND xã Tịnh Khê và các thành phần tham gia xác nhận;

Căn cứ Công văn số 1282/UBND-KT ngày 29/5/2026 của UBND xã Tịnh Khê về việc phúc đáp tình trạng pháp lý về đất, vị trí đất nông nghiệp; tổng diện tích đất nông nghiệp; thời điểm trồng cây, năm xây dựng công trình, vật kiến trúc trên đất và nhân khẩu của hộ gia đình, cá nhân thuộc hay không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 22 Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ để thực hiện dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 1216/UBND-KT ngày 22/5/2026 về việc ý kiến liên quan đến việc lập phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ bản đồ trích đo địa chính khu đất do Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ngãi thẩm định ngày 12/6/2026;

Căn cứ Thông báo số 1957/TB-TTQĐ ngày 19/5/2026 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh về việc niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ công trình Khu tái định cư Lệ Thủy thuộc dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (Phương án dự kiến 7), Biên bản niêm yết ngày 19/5/2026 và Biên bản kết thúc niêm yết ngày 29/5/2026;

Căn cứ Biên bản lấy ý kiến Phương án dự kiến đợt 7 cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi ngày 02/6/2026;

Căn cứ Biên bản về việc tổ chức đối thoại đối với các trường hợp không đồng ý về phương án bồi thường của các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng bởi dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (Phương án dự kiến đợt 7) vào ngày 08/6/2026;

Căn cứ Công văn số 237/KT ngày 06/5/2026 của Phòng Kinh tế xã Tịnh Khê về việc cung cấp phương án giá đất cụ thể và dự thảo chứng thư định giá đất cụ thể cho đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để lập phương án bồi thường công trình Khu tái định cư Lệ Thủy thuộc dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi; Biên bản họp ngày 30/6/2026 của Hội đồng

thẩm định giá đất cụ thể, Phòng Kinh tế xã và Thông báo số 501a/KL-UBND ngày 30/6/2026 của Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể về thống nhất thẩm định thông qua Phương án giá đất cụ thể, Chứng thư định giá đất số 23 ngày 29/5/2026 của Công ty TNHH thẩm định giá Đà Nẵng (Hợp đồng số 16A ngày 23/4/2026 với Phòng Kinh tế xã) và Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (Phương án đợt 10);

Trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Tờ trình số 519/TTr-TTQĐ ngày 27/6/2026; Biên bản họp kiểm tra thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ vào ngày 30/6/2026 và Báo cáo số 118/BC-KT ngày 30/6/2026 của Phòng Kinh tế xã Tịnh Khê về kết quả thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đường Hoàng Sa-Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (Phương án đợt 10);

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã Tịnh Khê tại Tờ trình số 233/TTr-KT ngày 30/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất tại thời điểm phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 10), như sau:

TT	Tên đơn vị hành chính, loại đất và vị trí	Giá đất cụ thể (đồng/m²)
I	Xã Tịnh Khê	
1	Đất nông nghiệp	
	Đất trồng cây hàng năm (gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác: HNK, LUC, LUK, CLN) – Vị trí 2	66.300

(Có danh sách các thửa đất cụ thể kèm theo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Phương án đợt 10)

Giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án này là áp dụng theo phương pháp so sánh (điểm a khoản 5 Điều 158 Luật Đất đai năm 2024). Trong trường hợp giá đất cụ thể có cùng loại đất, vị trí đất mà thấp hơn giá đất trong bảng giá đất hiện hành của UBND tỉnh thì áp dụng mức giá đất trong bảng giá đất theo quy định tại khoản 8 Điều 158 Luật Đất đai năm 2024.

Điều 2. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 10), gồm các nội dung sau:

1. Nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (khoản 1 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ), gồm:

a) Tổng diện tích đất thu hồi, diện tích từng loại đất : 35,1 m²
thu hồi

- Diện tích đất bồi thường trong quy hoạch : 35,1 m²
Đất chuyên trồng lúa (LUC) - Vị trí 2 : 26,9 m²
Đất trồng lúa khác (LUK) - Vị trí 2 : 8,2 m²

b) Tổng số người có đất thu hồi: 3 hộ gia đình, cá nhân.

c) Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (nếu có): Không lập phương án vì hộ dân không có nhu cầu.

d) Phương án bố trí tái định cư (nếu có): Phương án đợt này thu hồi đất nông nghiệp; do đó nên không lập Phương án bố trí tái định cư theo quy định tái định tại Điều 110 Luật Đất đai.

đ) Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi (nếu có): Không.

e) Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi (nếu có): Không.

g) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bao gồm: Tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí khác: 129.686.568 đồng
(Bằng chữ: Một trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm sáu mươi tám đồng)

Trong đó:

Mức bồi thường hỗ trợ trực tiếp : 14.054.040 đồng
+ Tiền bồi thường, hỗ trợ về đất : 13.910.130 đồng
+ Tiền bồi thường cây cối hoa màu : 143.910 đồng
+ Tiền hỗ trợ ổn định đời sống: 0 đồng

Chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và chi phí khác (Giá trị tạm tính, giá trị chuẩn xác theo quyết định phê duyệt dự toán do cấp có thẩm quyền quy định): 421.621 đồng

Chi phí dự toán kinh phí xác định giá đất cụ thể tại Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 10/4/2026: 115.210.907 đồng

h) Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Từ ngày phương án được phê duyệt.

i) Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản: 03 hộ gia đình, cá nhân.

k) Các nội dung khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không.

2. Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đường Hoàng Sa-Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (Phương án đợt 10);

(Cụ thể như Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 10) do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh lập theo Tờ trình số 519/TTr-TTQĐ ngày 27/6/2026)

3. Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Trung ương 1.300 tỷ và ngân sách tỉnh (thu tiền sử dụng đất) phân còn lại.

Điều 3. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh có trách nhiệm với các nội dung và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính chính xác đối với khối lượng kiểm kê, thống kê hợp pháp theo quy định đối với từng nội dung đề nghị thẩm định, phê duyệt.

- Thực hiện niêm yết công khai quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Gửi Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND xã phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ.

2. Phòng Kinh tế xã Tịnh Khê có trách nhiệm với các nội dung và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chịu trách nhiệm về nguồn gốc đất, về tính hợp pháp của tài sản trên đất trong phương án.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tịnh Khê, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

- Có trách nhiệm thẩm định, trình phê duyệt đối với phần chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ theo giá trị thực tế do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tổng hợp, trình phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ tại Báo cáo thẩm định số 118/BC-KT ngày 30/6/2026; đồng thời, tham mưu UBND xã Tịnh Khê thu hồi đất đảm bảo thời gian quy định của pháp luật.

3. Người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thực hiện dỡ dọn tài sản bàn giao mặt bằng cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của UBND xã.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã, Kho bạc Nhà nước khu vực XV - Phòng giao dịch số 16, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi, Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh khu vực III, Giám đốc Ban

Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (b/c);
- BTV Đảng ủy xã (b/c);
- CT, PCT (XD) UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- VPUB: PCVP, CV (XD);
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT (Dững).

CHỦ TỊCH

Phạm Quốc Vương